

Số/No.: ..33.../VTDK-KHĐT

Tp. HCM, ngày 13 tháng 01 năm 2025
HCMC, January 13 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

To: - *State Securities Commission of Vietnam*
- *Ho Chi Minh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Name of organization: Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí/
PetroVietnam Transportation Corporation

- Mã chứng khoán/Stock code: PVT
- Địa chỉ/Address: Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, Số 43 Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh/ *Floor 2nd, PVFCCo Tower, 43 Mac Dinh Chi Street, Da Kao Ward, District 1, HCMC.*
- Điện thoại/Tel: (84.28) 39111301 Fax: (84.28) 39111300
- Email: info@pvtrans.com

2. Nội dung công bố thông tin/ Content of disclosure:

Ngày 13/01/2025, Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans) đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-VTDK-HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty/ *On 13/01/2025, PVTrans's Board of Directors has issued the decision No. 03/QĐ-VTDK-HĐQT on approving the business plan for the year 2025 of PVTrans.*

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 13/01/2025 tại đường dẫn [https://www.pvtrans.com./](https://www.pvtrans.com/) This information was published on PVTrans's website on 13/01/2025, as in the link <https://www.pvtrans.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

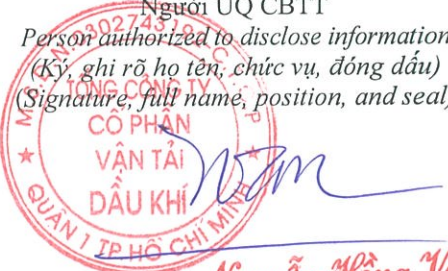
Đại diện tổ chức
Organization representative

Người UQ CBTT

Person authorized to disclose information
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Quyết định số 03/QĐ-VTDK-HĐQT của HĐQT/
Decision of the Board Directors No. 03/QĐ-VTDK-HĐQT;



Nguyễn Hồng Vân

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025
của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI DẦU KHÍ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty CP Vận tải Dầu khí (Tổng công ty);

Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế về nguyên tắc làm việc và mối quan hệ công tác của HĐQT với Ban điều hành và các cơ quan, tổ chức trong Tổng công ty; Quy chế quản lý vốn của Tổng công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Tổng công ty tại Tờ trình số 119/TTr-VTDK ngày 04/12/2024 về việc phê duyệt kế hoạch quản trị sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025 của Công ty Mẹ và các Đơn vị thành viên (ĐVTV)/Chi nhánh kèm theo các Công văn của Người đại diện phần vốn của Tổng công ty (NDDPV) tại các ĐVTV và Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc;

Căn cứ Biên bản HĐQT số 03/BB-VTDK-HĐQT ngày 10/01/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tổng công ty cổ phần Vận tải Dầu khí với nội dung như các Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Tổng giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo nội dung phê duyệt tại Điều 1, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Tổng công ty.

Điều 3. Các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Trưởng các Ban chuyên môn có liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS; KTNB, KHĐT, TH;
- Lưu VT, HĐQT (HV2b).



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT

Phạm Việt Anh

PHỤ LỤC 1
CÁC NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU NĂM 2025
(Đính kèm Quyết định HĐQT số 03/QĐ-VTDK-HĐQT ngày 13 tháng 01 năm 2025)

I. Nhiệm vụ chủ yếu

1. Về sản xuất kinh doanh

- Giữ vững thị phần vận tải nội địa, vận chuyển an toàn, kịp thời nguyên liệu đầu thô đầu vào, sản phẩm đầu ra của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, của Nhà máy Lọc Hóa dầu Nghi Sơn và các đơn vị thành viên khác trong Tập đoàn Dầu khí theo các hợp đồng ký kết.
- Bám sát tình hình biến động của thị trường vận tải để mở rộng quy mô, phát triển thương hiệu vận tải của PVTrans trên các tuyến vận chuyển quốc tế.
- Quản lý, vận hành, khai thác an toàn và hiệu quả và không để xảy ra sự cố dừng sản xuất tàu FSO PVN Đại Hùng Queen tại mỏ Đại Hùng và giàn CPP cho Idemitsu tại mỏ Sao Vàng Đại Nguyệt.
- Duy trì ổn định các hoạt động kinh doanh khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ để hạn chế phát sinh công nợ quá hạn.
- Đẩy mạnh công tác tìm hiểu, nghiên cứu và cập nhật xu hướng biến động của thị trường để có giải pháp về SXKD và đầu tư cho Công ty mẹ cũng như định hướng cho các đơn vị thành viên, đáp ứng nhu cầu thị trường, phù hợp với bối cảnh bất ổn về chính trị, kinh tế toàn cầu và xu thế dịch chuyển năng lượng của thế giới.
- Nỗ lực nâng cao công tác quản trị, đặc biệt quản lý chi phí thông qua việc tối ưu hóa cơ cấu tổ chức, mô hình quản lý, cắt giảm chi phí không thiết yếu, đàm phán các điều kiện về giá, thời hạn thanh toán... để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đối với các hợp đồng mua hàng hóa dịch vụ đã ký kết.
- Cập nhật tình hình triển khai các chuỗi liên kết trong Tập đoàn Dầu khí để tìm kiếm cơ hội tham gia cung cấp các dịch vụ mà PVTrans có thể mạnh.

2. Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp

Chủ động triển khai Đề án tái cấu trúc Tổng công ty đến năm 2025 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Về đầu tư

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật dự báo thị trường vận tải, thị trường mua bán tàu để triển khai dự án đầu tư theo kế hoạch đã duyệt phù hợp với nhu cầu thị trường, đảm bảo tiến độ, hiệu quả, đúng quy định pháp luật và quy định của Tổng công ty. Quản lý và cân đối vốn đầy đủ cho các dự án đầu tư và hoạt động thường xuyên của Tổng công ty.
- Thực hiện đầu tư góp vốn vào đơn vị thành viên sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty; đảm bảo hiệu quả đầu tư cũng như bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại đơn vị.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để kiểm soát tiến độ dự án, đảm bảo hiệu quả đầu tư và giải ngân vốn đầu tư dự án theo tiến độ được phê duyệt.

J302
ÔNG ()
CỔ
VÀI
DÀI
TP H

4. Về tài chính

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các tài sản trong toàn Tổng công ty.
- Bảo toàn và phát triển vốn, duy trì và nâng cao các chỉ số đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của Tổng công ty.
- Xây dựng kế hoạch dòng tiền, kế hoạch đầu tư của Công ty mẹ đảm bảo thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản vay, các dự án đầu tư.
- Tiếp tục bám sát cơ quan có thẩm quyền để hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ thông qua hình thức chia cổ tức bằng cổ phiếu.

5. Nhiệm vụ khác

- Tiếp tục tập trung công tác triển khai chuyển đổi số, xây dựng chiến lược tổng thể với việc xác định tầm nhìn số, lộ trình triển khai cụ thể và tích hợp, đồng bộ thông tin/dữ liệu hóa SXKD với Tập đoàn Dầu khí.
- Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động theo quy định tại Luật An toàn, vệ sinh lao động hiện hành.
- Thực hiện công tác An sinh xã hội, Truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp theo đúng các Quy định của pháp luật và quy chế/quy định của Tổng công ty trên cơ sở đảm bảo phù hợp và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT giao.

II. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

1. Kế hoạch tài chính hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Doanh thu	Tỷ đồng	10.300,0
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.200,0
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	960,0
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	380,0
5	Năng suất lao động bình quân (tính theo doanh thu)	Triệu đồng /người/tháng	235,9
6	Thu nhập bình quân toàn Tổng công ty	Triệu đồng /người/tháng	31,7

III. Kế hoạch Công ty mẹ

a. Kế hoạch tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Vốn chủ sở hữu, trong đó:	Tỷ đồng	6.320,5
	Vốn điều lệ (*)	Tỷ đồng	4.699,4
2	Doanh thu	Tỷ đồng	3.000,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	600,0

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	482,0
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	7.8%
6	Tỷ lệ chia cổ tức/Vốn điều lệ từ KQKD năm 2025 (**)	%	10%
7	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,7
8	Nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	215,0

b. Kế hoạch đầu tư:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng nhu cầu vốn đầu tư	Tỷ đồng	3.551,0
a	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	3.525,0
b	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	11,0
c	Đầu tư vốn vào các ĐVTV	Tỷ đồng	15,0
2	Nguồn vốn đầu tư	Tỷ đồng	3.551,0
a	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.261,0
b	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	2.290,0

Ghi chú:

(*) PVTrans triển khai thực hiện phương án tăng vốn điều lệ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt/chấp thuận. KH tăng vốn điều lệ của PVTrans từ năm 2022 đến năm 2024 tiếp tục chuyển tiếp sang năm 2025;

(**) Đến thời điểm có Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 và trước ĐHCĐ, căn cứ tình hình kết quả SXKD, HĐQT sẽ xem xét chính thức tỷ lệ chia cổ tức trình ĐHCĐ.

PHỤ LỤC 2
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VÀ MUA SẴM TSCĐ NĂM 2024 CỦA CÔNG TY ME
 (Đính kèm Quyết định HĐQT số 03/QĐ-VTDK-HĐQT ngày 15 tháng 01 năm 2025)

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Trọng tải	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025			Ghi chú
					Tổng số	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay + khác	
	Tổng cộng (A+B+C)			Tỷ đồng	3.551,0	1.261,0	2.290,0	
	Ngoại tệ			Tr. USD	141,0	49,4	91,6	
	Nội tệ			Tỷ đồng	26,0	26,0	-	
A	Các Dự án (*)			Tr. USD	141,0	49,4	91,6	
1	Dự án chuyển tiếp							
1.1	Đầu tư 01 tàu dầu sản phẩm MR hoặc 01 tàu hàng rời	TP. HCM	- Tàu MR 45k-55k DWT - Tàu hàng rời 25k-75k DWT	Tr. USD	29,0	10,2	18,8	Dự án chuyển tiếp và bổ sung chủng loại tàu
1.2	Đầu tư 02 tàu dầu sản phẩm MR hoặc 01 tàu dầu thô Aframax	TP. HCM	- Tàu MR 45k - 55k DWT - Tàu Aframax 80k-120k DWT	Tr. USD	52,0	18,2	33,8	Dự án chuyển tiếp
2	Dự án khởi công mới							
2.1	Đầu tư 01 tàu size lớn LNG/LGC hoặc từ 01 đến 03 tàu (tàu dầu thô, tàu dầu sản phẩm, tàu dầu hóa chất)	TP. HCM	- Khoảng 19k DWT đến 140k DWT	Tr. USD	60,0	21,0	39,0	Dự án đầu tư mới
B	Mua sắm tài sản cố định			Tỷ đồng	11,0	11,0		
C	Đầu tư tài chính (**)			Tỷ đồng	15,0	15,0		
I	Dự án chuyển tiếp							
1.1	Góp vốn bổ sung Công ty HH Thăng Long	TP. HCM		Tỷ đồng	15,0	15,0		Dự án chuyển tiếp

Ghi chú:

- Tỷ giá kế hoạch năm 2025 là 25.000 VNĐ/USD (Tỷ giá ghi nhận danh mục đầu tư tại thời điểm phê duyệt kế hoạch năm 2025, giá trị thực hiện/quyết toán (VNĐ) được tính theo tỷ giá thực tế tại thời điểm thực hiện đầu tư/quyết toán);
- Cơ cấu vốn vay sẽ được cập nhật theo thực tế tình hình thu xếp vốn của từng dự án;
- (*, **) PVTrans thực hiện đầu tư sau khi hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, của Tổng công ty và chủ động kế hoạch thu xếp vốn đảm bảo hiệu quả đầu tư.

